

Số: 72 /TB-BĐKH.PCTT

Đồng Tháp, ngày 07 tháng 9 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Về tình hình khí tượng thủy văn và thiên tai tháng 8/2021 và nhận định trong tháng 9/2021

#### I. Tình hình khí tượng thủy văn tháng 8/2021:

##### 1. Khí tượng:

- Thời tiết các nơi trong Tỉnh: Trời mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, đầu tháng các nơi có mưa rào và dông rải rác, cuối tháng có mưa tăng đều cả lượng và diện, lượng mưa tập trung chủ yếu vào 3 ngày cuối tháng, mưa và dông xảy ra nhiều nơi chủ yếu vào chiều tối và đêm, có nơi mưa vừa, mưa to (Ngày 28/8, lượng mưa đo được tại thành phố Cao Lãnh là 83,9 mm; Ngày 30/8 lượng mưa đo được tại Thường Thới Hậu là 71,0mm và Đốc Vàng Hạ là 72,6mm).

- Các yếu tố khí tượng thực đo trong tháng 8/2020:

+ Lượng mưa: 185,8mm cao hơn cùng kỳ năm ngoái 0,1mm

+ Nhiệt độ không khí:

- Nhiệt độ tối cao : 34,4<sup>0</sup>C.
- Nhiệt độ tối thấp : 23,3<sup>0</sup>C.

##### 2. Thủy văn

a) Khu vực thượng nguồn sông Cửu Long:

Mực nước lớn nhất tháng 8 năm 2021 lúc 7 giờ tại các trạm thượng nguồn sông Mê Kông ở mức thấp hơn mực nước lớn nhất lúc 7 giờ trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 1,50m đến 2,06m và thấp hơn mực nước cùng kỳ năm 2020 từ 0,07m đến 2,15m.

**Mực nước lúc 7 giờ lớn nhất tháng 8 tại một số trạm chính như sau:**

Đơn vị: cm

TT	Tên Trạm đo	Hmax	Ngày xuất hiện	So sánh với	
				Cùng kỳ 2020	TBNN
1	Viêntinane	660	23	Thấp hơn 215	Thấp hơn 150
2	Pakse	738	01	Thấp hơn 68	Thấp hơn 166
3	Kratie	1.625	01	Thấp hơn 07	Thấp hơn 206
4	PhnomPenh Basac	573	03	Thấp hơn 07	Thấp hơn 191

b) *Khu vực tỉnh Đồng Tháp:* Trong tháng mực nước các nơi trong Tỉnh chịu ảnh hưởng kết hợp của triều cường và lũ thượng nguồn và theo xu thế tăng cao dần đến cuối tháng. Nhìn chung trong tháng mực nước tại các nơi trong Tỉnh ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ năm ngoái khoảng 0,2 m, diễn biến mực nước cụ thể:

- **Khu vực các huyện, thành phố phía Bắc:** Mực nước cao nhất tháng 8 năm 2021 ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2020 từ 12cm đến 51cm; thấp hơn mực nước lớn nhất trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 91cm đến 98cm.

- **Khu vực nội đồng Tháp Mười:** Mực nước cao nhất tháng 8 năm 2021 ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2020 từ 03cm đến 39cm; thấp hơn mực nước lớn nhất trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 14cm đến 49cm.

- **Các huyện, thành phố phía Nam:** Mực nước cao nhất tháng 8 năm 2021 ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2020 từ 02cm đến 04cm; cao hơn trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 09cm đến 17cm.

### Mực nước lớn nhất tháng 8/2021

*Đơn vị: cm*

TT	Tên Trạm đo	Hmax Tháng 8/2021		So sánh với TBNN	So sánh với tháng 8/2020
		Hmax	Ngày	Hmax	Hmax
<b>I. Khu vực các huyện và thành phố phía Bắc:</b>					
1	Tân Châu	188	24	-98	-22
2	Thường Thới Hậu A	210	24		-17
3	TP. Hồng Ngự	180	24,25	-91	-22
4	TT. Sa Rài	177	24		-12
5	Giồng Găng	142	30		-51
6	Đốc Vàng Hạ	165	24		-16
<b>II. Khu vực nội đồng Tháp Mười:</b>					
7	TT. Tràm Chim	143	21	-49	-05
8	Trường Xuân	108	24	-14	-03
9	TT. Mỹ An	89	25	-33	-39
<b>III. Khu vực các huyện, thành phố phía Nam:</b>					
10	TP. Cao Lãnh	170	24	17	-04
11	Cần Lố	185	24		-04
12	Lai Vung	152	24		-03
13	TP. Sa Đéc	160	24	09	-04
14	TT. Cái Tàu Hạ	197	24		-02

## II. Nhận định tình hình khí tượng thủy văn tháng 9/2021.

### 1. Khí tượng:

Thời tiết các nơi tại Tỉnh: Trời mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, có mưa rào và dông rải rác đến nhiều nơi, chủ yếu xuất hiện vào khoảng chiều tối và đêm, cục bộ có nơi có mưa vừa, mưa to. Trong mưa dông có khả năng xảy ra các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như lốc, sét, gió giật, mưa lớn cục bộ.

#### **Các yếu tố khí tượng dự báo:**

- + Lượng mưa: 150-250mm
- + Nhiệt độ không khí:
  - Nhiệt độ trung bình : 27-28<sup>0</sup>C
  - Nhiệt độ tối cao : 33-34<sup>0</sup>C
  - Nhiệt độ tối thấp : 23-24<sup>0</sup>C

#### **2. Thủy văn:**

Mực nước tại các nơi trong Tỉnh chịu ảnh hưởng kết hợp của thủy triều biển Đông và lũ từ thượng nguồn đổ về và theo xu thế tăng cao dần đến cuối tháng. Nhìn chung trong tháng mực nước tại các nơi trong Tỉnh ở mức cao hơn cùng kỳ năm ngoái khoảng từ 0,1 – 0,3 m.

#### **III. Nhận định tình hình KTTV đến tháng 02 năm 2022:**

Căn cứ Công văn số 09/DBM/KTTVĐT ngày 16/8/2020 của Đài Khí tượng Thủy văn Đồng Tháp về việc tóm tắt tình hình KTTV 02 tháng vừa qua và nhận định tình hình Khí tượng thủy văn đến tháng 02/2021.

##### **1. Khí tượng:**

###### **a) Nhiệt độ:**

Từ tháng 9 – 10 năm 2021, nhiệt độ ở mức cao hơn trung bình nhiều năm cùng thời kỳ khoảng 0,2<sup>0</sup>c; Từ tháng 11 năm 2021 đến tháng 2 năm 2022, nhiệt độ có xu hướng giảm dần do ảnh hưởng của không khí lạnh.

###### **b) Tình hình mưa:**

- *Lượng mưa:* Trong tháng 9 và 10, lượng mưa nhiều hơn trung bình nhiều năm khoảng 20%; Trong tháng 11-12 năm 2021, tổng lượng mưa ở mức xấp xỉ trung bình nhiều năm. Tổng lượng mưa vào mùa mưa ở mức xấp xỉ hàng năm.

- *Thời kỳ kết thúc mùa mưa:* Sang tháng 11 mưa sẽ giảm nhiều về diện và lượng, mùa mưa kết thúc trong khoảng giữa tháng 11, sớm hơn hàng năm khoảng nửa tháng. Trong tháng 12 năm 2021 và tháng 01 năm 2022 có mưa trái mùa.

###### **c) Hoạt động của bão – áp thấp nhiệt đới:**

Từ nay đến cuối năm 2021, Dự báo số lượng bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông còn có khả năng xuất hiện khoảng 08-10 cơn, trong đó có khoảng 03-04 cơn có ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta, tập trung nhiều ở khu vực Trung Bộ và phía Nam.

Tiếp tục đề phòng các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá trên phạm vi toàn Tỉnh trong những tháng mùa mưa bão.

## **2. Thủy văn:**

Trong tháng 9 năm 2021, mực nước các nơi tiếp tục tăng dần do ảnh hưởng kết hợp của triều cường và lũ thượng nguồn.

### **- Lũ chính vụ:**

Lũ tại các nơi đạt mức cao nhất năm vào khoảng nửa đầu tháng 10, mực nước đỉnh lũ năm 2021 tại khu vực đầu nguồn ở trên mức báo động I, lũ tại khu vực nội đồng Tháp Mười ở mức báo động cấp I đến cấp II, riêng khu vực phía nam ở mức cao hơn báo động cấp III khoảng 0,1 – 0,2 m. Sau đó mực nước tại các khu vực này sẽ xuống dần từ giữa và cuối tháng 10 năm 2021.

Từ tháng 11 năm 2021 đến tháng 02 năm 2022, mực nước các nơi trong Tỉnh chịu ảnh hưởng chính của thủy triều biển Đông và theo xu thế xuống thấp dần.

*Nhìn chung, trong thời gian này mực nước các nơi trong Tỉnh ở mức xấp xỉ và thấp hơn trung bình nhiều năm khoảng từ 0,1 – 0,3m.*

## **IV. Tình hình thiệt hại thiên tai:**

**a) Thiệt hại từ ngày 01/8/2021 đến ngày 31/8/2021:** Theo Báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn các huyện Tân Hồng, Cao Lãnh, Lấp Vò và Châu Thành.

- Về tài sản: Tóc mái xiêu vẹo: 08 căn nhà.
- Sạt lở kênh, rạch nội đồng:
  - + Chiều dài: 76 m.
  - + Diện tích: 252 m<sup>2</sup>.
  - + Ngoài ra, sạt lở còn ảnh hưởng 01 đoạn kè bê tông, chiều dài 15m.
- Ước thiệt hại: 270 triệu đồng.

## **2. Tổng thiệt hại từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/8/2021:**

- Về người: 01 người bị thương.
- Về tài sản:
  - + Sập hoàn toàn: 11 căn nhà.
  - + Tóc mái xiêu vẹo: 247 căn nhà.
  - + Trụ điện gãy đổ: 09 cột.
  - + Đường điện trung thế bị đứt: 03 đường
  - + Cây lâu năm bị gãy đổ ngã: 16 cây
  - + Ngoài ra, sập, đổ ngã gây thiệt hại nhẹ khoảng 270 ha diện tích lúa vụ Hè thu giai đoạn chuẩn bị thu hoạch và 0,55ha cây ăn trái bị đổ ngã
- Sạt lở bờ sông:
  - + Chiều dài: 31.721m (nội đồng 877m, sông Tiền 30.844m)
  - + Diện tích: 59.928m<sup>2</sup> (nội đồng 2.318m<sup>2</sup>, sông Tiền 57.610m<sup>2</sup>)
  - + Số nhà bị sập đổ, cuốn trôi: 04 căn nhà.
  - + Số nhà bị ảnh hưởng phải tháo dỡ di dời: 02 căn nhà.

+ Thiệt hại tài sản khác gồm: 138 tấn gạo, 12 băng tải, 01 cân điện tử và bờ kè nhà kho chứa gạo.

- Ước tổng thiệt hại khoảng 22.219 triệu đồng.

#### **V. Tình hình hoạt động 16 trạm cảnh báo giông, sét tháng 8/2021:**

- Trạm Bình Tấn – huyện Thanh Bình bị hỏng thiết bị (hư Tupin).
- Các trạm Định Yên – huyện Lập Vò, trạm Định Hoà – huyện Lai vung và trạm Tân Khánh Đông – thành phố Sa Đéc đang bảo trì chờ thay thiết bị.
- Trạm Phú Cường – huyện Tam Nông: Bình acquy hết điện.
- Các trạm khác hoạt động bình thường.

Sau khi tình hình dịch bệnh covid 19 được kiểm soát, tiến hành sửa chữa các trạm bị hư hỏng thiết bị.

#### **VI. Kiến nghị:**

Đề nghị Ban Chỉ huy Ứng phó với Biến đổi khí hậu - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố:

- Tổ chức kiểm tra rà soát (*xây dựng*) phương án ứng phó thiên tai cụ thể, phù hợp với tình hình và điều kiện từng địa phương nhất là phương án di dời, sơ tán dân trong điều kiện dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện trang thiết bị theo phương châm “bốn tại chỗ” để xử lý khi có tình huống thiên tai xảy ra, đảm bảo an toàn không để bị động, bất ngờ.

- Theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo khí tượng thủy văn do các cơ quan chuyên ngành cung cấp; thông báo tình hình khí tượng thủy văn trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết và chủ động ứng phó.

- Thường xuyên theo dõi những điểm trọng yếu xảy ra sạt lở để chủ động phòng tránh và khắc phục nhằm hạn chế thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người dân.

- Báo cáo cập nhật tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra gửi về Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Ứng phó Biến đổi khí hậu Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Tỉnh để có chỉ đạo kịp thời. /.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Ủy ban quốc gia ứng phó sự cố Thiên tai;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Trưởng ban và các Phó trưởng Ban Chỉ đạo;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chi cục Trồng Trọt và bảo vệ thực vật;
- Ban Chỉ huy Ứng phó BĐKH-PCTT và TKCN các huyện, TP;
- Đài PTTH, Báo Đồng Tháp;
- Lưu VP TT.

#### **CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Huỳnh Minh Đường**